

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2020/HS-ST

Ngày: 11 - 6 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Quốc Thái – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Mai Ngọc Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số 91/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 92/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Văn H; sinh năm: 1980; tại: Ninh Bình; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: 30 Đường N, Tổ 11, Khu phố 3, thị trấn CC, huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; nghề nghiệp: Buôn bán; học vấn: 4/12; con ông Trần Văn V và bà Lê Thị K; vợ: Trần Thị O, có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại. (có mặt)

- Bị hại: Anh Trần Văn G; sinh năm: 1963; nơi cư trú: Ấp 3, xã PL, huyện BD, tỉnh BT. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 05 phút ngày 28/12/2019, tại vừa GD, D1-018, nhà lồng D chợ BD, Phường B, Quận T, Trần Văn H đến hỏi chủ vừa là anh Trần Văn G giá tôm sú nhưng sau đó không mua mà bỏ đi. Khoảng 02 phút sau H quay lại lấy rổ xúc tôm sú của anh G rồi lén lút bỏ đi mà không đến quầy cân để tính tiền. Khi H đi đến trước vừa Anh E D1-043 nhà lồng D chợ BD thì bị anh G và người làm công là anh Lý Minh M phát hiện giữ lại, anh G trình báo Công an Phường B, Quận T. Sau đó chuyển cho Cơ quan điều tra Công an Quận 8 xử lý theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Trần Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản trên, số lượng tôm H đã trộm là 15,5 kg, loại 40 con/ký.

Ngày 15/01/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 8 có kết luận định giá, xác định giá trị của 15,5 kg tôm sú nói trên là 2.480.000 đồng.

Phản trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận tài sản và không có yêu cầu bồi thường.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKS ngày 25/5/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Trần Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt bị cáo tù 07 tháng đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, áp dụng thời gian thử thách đối với bị cáo theo khoản 1 Điều 173, các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng: Đã trả cho chủ sở hữu nên không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, khoảng 00 giờ 05 phút ngày 28/12/2019, tại vừa GD, D1-018, nhà lồng D chợ BĐ, Phường B, Quận T, Trần Văn H lén lút lấy rổ xúc 15,5 kg tôm sú, trị giá 2.480.000 đồng của anh Trần Văn G rồi bỏ đi mà không đến quầy cân để tính tiền. Như vậy, Tòa án có đủ cơ sở kết luận bị cáo H phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét thấy, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại, bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Tòa án giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, có khả năng tự cải tạo, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017), bị cáo mới phạm tội lần đầu, có nuôi con nhỏ nên Tòa án nhận thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho hưởng án treo với một thời gian thử thách nhất định và thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự, được quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) cũng đủ để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo.

[5] Xét thấy, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[6] Xét thấy, bị hại không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

[7] Về vật chứng vụ án: Công an Quận 8 đã trả cho chủ sở hữu nên không đề cập giải quyết.

[8] Về án phí: Theo Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Trần Văn H 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Trần Văn H cho Ủy ban nhân dân thị trấn CC, huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Đã giải thích chế định án treo và nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

Nơi nhận:

- TAND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Quận 8; (2)
- Chi cục THADS Quận 8; (1)
- Sở Tư pháp Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- Phòng hồ sơ NVCS (PC.53); (1)
- Cơ quan điều tra Quận 8 (Đội ĐTTH); (1)
- Thi hành án hình sự; (4)
- Bị cáo; (1)
- Những người tham gia tố tụng khác; (1)
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (2) (16)

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Bá Hiệp